

# LUYỆN TẬP TÓM TẮT VĂN BẢN TỰ SỰ

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Ôn lại mục đích và cách thức tóm tắt văn bản tự sự.
- Rèn luyện kĩ năng tóm tắt văn bản tự sự.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Tóm tắt văn bản tự sự đã được đưa vào chương trình và SGK *Ngữ văn 8*, tập một (2 tiết) với các nội dung cơ bản sau đây :

- a) Thế nào là tóm tắt văn bản tự sự ?
- b) Cách tóm tắt văn bản tự sự.
- c) Luyện tập tóm tắt văn bản tự sự.

Trong SGK *Ngữ văn 8*, chúng tôi cũng đã nói khá kĩ một số vấn đề về tóm tắt. Chính vì thế khi dạy bài này, GV cần xem lại kĩ bài *Tóm tắt văn bản tự sự* trong SGK và SGK *Ngữ văn 8*, tập một.

2. *Ngữ văn 9* tiếp tục dạy về tóm tắt văn bản tự sự. Với thời gian 1 tiết, bài học này chủ yếu là nhằm giúp HS tiếp tục thực hành kĩ năng này và phục vụ trực tiếp cho việc đọc – hiểu một số tác phẩm văn xuôi trung đại đầu lớp 9 theo tinh thần tích hợp. Trong phạm vi bài học này, GV chỉ giúp HS ôn lại mục đích và cách thức tóm tắt văn bản tự sự với những yêu cầu cao hơn : chính xác thiết thực. Những vấn đề phức tạp hơn như độ dài ngắn của văn bản được tóm tắt, tóm tắt phục vụ những mục đích đặc biệt và tóm tắt các văn bản có những nội dung, tính chất khác nhau sẽ được học tiếp tục ở cấp THPT.

3. Văn bản tự sự là những văn bản phản ánh cuộc sống bằng cách kể lại các sự việc theo một chuỗi liên tục, có quá trình, có các mối liên hệ với nhau nhằm bộc lộ ý nghĩa, phơi bày các xung đột, khắc hoạ hình tượng nhân vật. Chính vì thế, văn bản tự sự thường là những văn bản có cốt truyện với các nhân vật, chi tiết và sự kiện tiêu biểu. Khi viết, nhà văn còn sử dụng nhiều yếu tố, chi tiết phụ khác để làm cho truyện thêm sinh động, hấp dẫn. Do đó, khi tóm tắt văn bản tự sự, người ta thường lược bỏ đi những chi tiết, nhân vật và các yếu tố phụ không quan trọng nhằm làm nổi bật các sự việc và nhân vật chính.

4. Chất lượng của một bản tóm tắt văn bản tự sự thường thể hiện ở các tiêu chuẩn sau :

- Đáp ứng đúng mục đích và yêu cầu cần tóm tắt.
- Bảo đảm tính khách quan : trung thành với văn bản được tóm tắt, không thêm bớt vào các chi tiết, sự việc không có trong văn bản, không chen vào bản tóm tắt các ý kiến bình luận, khen chê của cá nhân người tóm tắt,...
- Bảo đảm tính hoàn chỉnh : dù ở các mức độ khác nhau, nhưng bản tóm tắt phải giúp người đọc hình dung được toàn bộ câu chuyện (mở đầu, phát triển và kết thúc).
- Bảo đảm tính cân đối : số dòng tóm tắt dành cho các sự việc chính, nhân vật chính, các chi tiết tiêu biểu và các chương, mục, phần,... một cách phù hợp.

5. Bài này chỉ dạy – học trong 1 tiết, với hai nội dung lớn :

- a) Giới thiệu các tình huống và sự cần thiết phải tóm tắt một văn bản tự sự.

b) Thực hành luyện tập cách tóm tắt văn bản tự sự.

GV nên tập trung vào nội dung thực hành – luyện tập.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Giới thiệu bài.

GV có thể vào bài bằng nhiều cách khác nhau, tuy vậy, nên nêu được ý nghĩa của bài học tóm tắt văn bản tự sự này với việc học các văn bản tự sự trong phần *Đọc – hiểu văn bản* theo tinh thần tích hợp. Cũng có thể bắt đầu bằng việc kiểm tra lại những hiểu biết của HS về tóm tắt văn bản tự sự đã học ở lớp 8.

**Hoạt động 2.** Cho HS đọc các tình huống trong SGK và trao đổi để rút ra nhận xét về sự cần thiết phải tóm tắt văn bản tự sự.

Tóm tắt văn bản giúp người đọc và người nghe dễ nắm được nội dung chính của một câu chuyện. Do lược bỏ đi những chi tiết, nhân vật và các yếu tố phụ không quan trọng, nên văn bản tóm tắt làm nổi bật được các sự việc và nhân vật chính. Văn bản tóm tắt thường ngắn gọn nên dễ nhớ.

Từ các tình huống trong SGK, yêu cầu HS tìm hiểu và nêu lên các tình huống khác trong cuộc sống mà em thấy cần phải vận dụng kỹ năng tóm tắt văn bản tự sự.

**Hoạt động 3.** Hướng dẫn thực hành tóm tắt một văn bản tự sự.

Trong phần này có ba bài tập. Ba bài tập này đều liên quan đến văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương* của Nguyễn Dữ đã học, nhưng với ba yêu cầu và mục đích khác nhau. Bài tập 1 cho các nhân vật và sự việc trong truyện, từ đó yêu cầu HS nhận diện, nhận xét về sự việc chính và sự sắp xếp hợp lí của các sự việc chính. Bài tập 2 thực hành viết tóm tắt văn bản *Chuyện người con gái Nam Xương* theo các nhân vật và sự việc đã bổ sung ở bài tập 1. Bài tập 3 tiếp tục rút gọn văn bản đã tóm tắt.

GV hướng dẫn HS lần lượt làm ba bài tập đó.

**Bước 1.** Bài tập 1. HS cần đối chiếu các sự việc với cốt truyện *Chuyện người con gái Nam Xương* đã học để rút ra nhận xét và trả lời các câu hỏi đã nêu trong SGK.

a) Các sự việc chính đã nêu đủ chưa? Nếu thiếu thì thiếu sự việc gì và tại sao đó lại là sự việc chính (quan trọng) cần phải nêu?

b) Các sự việc nêu trên đã hợp lí chưa? Có gì cần thay đổi?

**Gợi ý:** SGK nêu lên bảy sự việc khá đầy đủ của cốt truyện *Chuyện người con gái Nam Xương*. Tuy vậy vẫn thiếu một sự việc rất quan trọng. Đó là sau

khi vợ trẫm mình tự vẫn, một đêm Trương Sinh cùng con trai ngồi bên đèn, đưa con chỉ chiếu bóng trên tường và nói đó chính là người hay tới đêm đêm. Chính sự việc này làm chàng hiểu ra vợ mình đã bị oan. Nghĩa là chàng hiểu ra ngay sau khi vợ chết chứ không phải đợi đến khi Phan Lang về kể lại việc gặp Vũ Nương dưới động Linh Phi, Trương Sinh mới biết vợ mình oan như sự việc thứ bảy trong SGK đã nêu lên. Đây chính là sự việc chưa hợp lí, cần bổ sung điều chỉnh trước khi viết văn bản tóm tắt.

*Bước 2.* Trên cơ sở đã điều chỉnh, GV hướng dẫn HS viết bản tóm tắt theo yêu cầu của bài tập 2. Có thể tóm tắt *Chuyện người con gái Nam Xương* như sau :

*Xưa có chàng Trương Sinh, vừa cưới vợ xong đã phải đầu quân đi lính để lại mẹ già và người vợ trẻ là Vũ Thị Thiết, còn gọi là Vũ Nương, bụng mang dạ chửa. Mẹ Trương Sinh ốm chết, Vũ Nương lo ma chay chu tất. Giặc tan, Trương Sinh trở về nhà, nghe lời con nhỏ, nghi là vợ mình không chung thủy. Vũ Nương bị oan, bèn gieo mình xuống sông Hoàng Giang tự vẫn. Sau khi vợ trẫm mình tự vẫn, một đêm Trương Sinh cùng con trai ngồi bên đèn, đưa con chỉ chiếu bóng trên tường và nói đó chính là người hay tới đêm đêm. Lúc đó chàng mới hiểu ra vợ mình đã bị oan. Phan Lang là người cùng làng với Vũ Nương, do cứu mạng thần rùa Linh Phi, vợ vua Nam Hải, nên khi chạy nạn, chết đuối ở biển đã được Linh Phi cứu sống để trả ơn. Phan Lang gặp lại Vũ Nương trong động của Linh Phi. Hai người nhận ra nhau. Phan Lang được trở về trần gian, Vũ Nương gửi chiếc hoa vàng cùng lời nhắn cho Trương Sinh. Trương Sinh nghe Phan Lang kể, thương nhớ vợ vô cùng, bèn lập đàn giải oan trên bến Hoàng Giang. Vũ Nương trở về ngồi trên chiếc kiệu hoa đứng ở giữa dòng, lúc ẩn, lúc hiện.*

*Bước 3.* Từ đoạn tóm tắt trên đây, GV hướng dẫn HS làm bài tập 3. Có thể rút ngắn hơn nữa văn bản tóm tắt trên như sau :

*Xưa có chàng Trương Sinh, vừa cưới vợ xong đã phải đi lính. Giặc tan, Trương Sinh trở về, nghe lời con nhỏ, nghi là vợ mình không chung thủy. Vũ Nương bị oan, bèn gieo mình xuống sông Hoàng Giang tự vẫn. Một đêm Trương Sinh cùng con trai ngồi bên đèn, đưa con chỉ chiếu bóng trên tường và nói đó chính là người hay tới đêm đêm. Lúc đó chàng mới hiểu ra vợ mình đã bị oan. Phan Lang tình cờ gặp lại Vũ Nương dưới Thủy cung. Khi Phan Lang được trở về trần gian, Vũ Nương gửi chiếc hoa vàng cùng lời nhắn cho Trương Sinh.*

*Trương Sinh lập đàn giải oan trên bến Hoàng Giang. Vũ Nương trở về ngôi trên chiếc kiệu hoa đứng ở giữa dòng, lúc ẩn, lúc hiện.*

**Hoạt động 4.** Cho HS rút ra *Ghi nhớ* theo SGK.

**Hoạt động 5.** Hướng dẫn HS luyện tập.

Phần *Luyện tập* trong SGK nêu hai bài tập, một bài thực hành viết (tóm tắt một trong các văn bản đã học ở SGK *Ngữ văn 8*) và một bài thực hành nói (tóm tắt một câu chuyện trong cuộc sống mà HS đã được nghe hoặc đã chứng kiến).

Trong hai bài tập này, GV nên ưu tiên cho bài thực hành luyện nói (bài tập 2) làm tại lớp để tăng cường rèn luyện kỹ năng nói cho HS. Nếu không đủ thời gian thì cho HS làm bài tập 1 ở nhà.